

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 690 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 28 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang lần thứ I,
nhiệm kỳ năm 2016 - 2021.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng-Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 136/TTr-SNV ngày 21 tháng 3 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang lần thứ I, nhiệm kỳ năm 2016 - 2021 được Đại hội Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang thông qua ngày 19 tháng 02 năm 2016.

Điều lệ Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang gồm 07 Chương, 26 Điều. Nội dung của Điều lệ phù hợp với quy định của Nhà nước về tổ chức, hoạt động và quản lý hội (có bản Điều lệ kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giao thông vận tải, Thủ trưởng các ngành có liên quan và Chủ tịch Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP, P.NCPC, P.KTCN;
- Lưu: VT, mqtan.



Mai Văn Huỳnh

ĐIỀU LỆ
HIỆP HỘI VẬN TẢI

Chương I
TÊN GỌI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi

1. Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang (gọi tắt là Hiệp hội).

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội

1. Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang là tổ chức xã hội – nghề nghiệp, tự nguyện của các doanh nghiệp, hợp tác xã và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực vận tải hàng hóa, hành khách bằng đường bộ, đường sông và đường biển, khai thác các bến xe, bến tàu, bến phà và các hoạt động phục vụ vận tải khác (sau đây gọi tắt là các đơn vị vận tải), không phân biệt thành phần kinh tế.

2. Mục đích của Hiệp hội là tập hợp, đoàn kết và động viên các đơn vị vận tải, các cá nhân trên địa bàn tỉnh phát huy trí tuệ và tài năng trong nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh dịch vụ; bảo vệ lợi ích hợp pháp của hội viên; tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống của người lao động góp phần phát triển ngành vận tải tỉnh Kiên Giang.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang tổ chức và hoạt động theo pháp Luật và Điều lệ quy định trên nguyên tắc tự nguyện, đoàn kết, dân chủ, khoa học, quyết định theo đa số, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, phát huy vai trò chủ động sáng tạo của hội viên trên cơ sở Điều lệ Hiệp hội.

Điều 4. Phạm vi hoạt động của Hiệp hội

1. Hiệp hội hoạt động trong phạm vi tỉnh Kiên Giang đồng thời có quan hệ hợp tác, trao đổi nghề nghiệp với các tổ chức đồng nghiệp các tỉnh bạn và quốc tế về lĩnh vực vận tải hoặc liên quan đến vận tải, góp phần thiết thực vào công cuộc phát triển vận tải của tỉnh và đất nước.

2. Hoạt động của Hiệp hội tuân thủ theo Hiến pháp, pháp luật của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Điều lệ Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam. Hiệp hội chịu sự quản lý Nhà nước của Sở Giao thông Vận tải Kiên Giang và các sở, ban, ngành có liên quan.

Điều 5. Mối quan hệ của Hiệp hội

1. Hiệp hội thay mặt hội viên quan hệ với các cơ quan, tổ chức về vấn đề có liên quan đến hoạt động của Hiệp hội.



2. Các hội viên của Hiệp hội là các đơn vị kinh tế cơ sở, có tư cách pháp nhân hoạt động theo các nguyên tắc dân chủ, bình đẳng, Hiệp hội không can thiệp vào công việc của hội viên (trừ những nội dung đã thỏa thuận).

3. Hiệp hội có mối quan hệ hợp tác với các Hội đồng nghiệp các tỉnh bạn và các tổ chức nghề nghiệp tiến bộ trong khu vực trên nguyên tắc hai bên điều có lợi theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trụ sở, tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản của Hiệp hội

1. Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và có tài khoản theo quy định của pháp luật.

2. Trụ sở của Hiệp hội: Đặt tại Sở Giao thông Vận tải tỉnh Kiên Giang, số 1190 Nguyễn Trung Trực, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hiệp hội và Điều lệ Hiệp hội.

2. Tuyên truyền mục đích của Hiệp hội; tuyên truyền vận động hội viên thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; cơ chế chính sách về xây dựng và phát triển ngành vận tải trong các thành phần kinh tế, đảm bảo vệ sinh môi trường từ các hoạt động vận tải, bảo hộ an toàn lao động.

3. Tập hợp, đoàn kết và động viên các đơn vị vận tải trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh vận tải, sản xuất, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải; bảo vệ các quyền lợi nghề nghiệp chính đáng về tinh thần, vật chất của hội viên.

4. Tiếp nhận, tập hợp ý kiến của các hội viên và làm người đại diện cho hội viên kiến nghị với nhà nước, các cơ quan chức năng trong việc tháo gỡ, giải quyết khó khăn vướng mắc liên quan đến việc chấp hành các quy định của pháp luật; sửa đổi bổ sung các chính sách, chế độ, pháp luật liên quan đến hoạt động vận tải.

5. Chủ trì giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp giữa các hội viên trên cơ sở thương lượng, đảm bảo đoàn kết nội bộ; đại diện cho các hội viên trong các tranh chấp với các tổ chức, đơn vị khác.

6. Bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng hợp pháp của Hiệp hội và hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội.

7. Phổ biến, tập huấn kiến thức cho hội viên; cung cấp thông tin cần thiết cho hội viên theo quy định của pháp luật.

8. Tư vấn, phản biện và giám định xã hội các vấn đề liên quan đến hoạt động vận tải theo đề nghị của cơ quan Nhà nước, hội viên và các tổ chức, cá nhân.

9. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động vận tải theo quy định của pháp luật.

10. Xây dựng và kiện toàn tổ chức Hiệp hội để hoạt động hiệu quả, có tác động tích cực trong công tác đảm bảo an toàn giao thông, trật tự vận tải và nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải.

11. Tham gia các hoạt động Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam và các tổ chức quốc tế, nhằm tuyên truyền giới thiệu mở rộng hợp tác nghề nghiệp, trao đổi học hỏi đồng nghiệp trong nước và quốc tế.

12. Thực hiện các dịch vụ công do cơ quan quản lý nhà nước giao.

13. Tư vấn cho hội viên xây dựng giá cước vận tải, giá dịch vụ xe ra vào bến, một số dịch vụ vận tải khác.

14. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hiệp hội.

15. Lập và lưu giữ tại trụ sở Hiệp hội danh sách hội viên, chi hội (nếu có), sổ sách chứng từ về tài sản, tài chính của Hiệp hội, biên bản các cuộc họp của Ban Chấp hành Hiệp hội.

Điều 8. Quyền hạn của Hiệp hội

1. Tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội đã được phê duyệt.

2. Thành lập pháp nhân thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội.

4. Quản lý các đơn vị trực thuộc Hiệp hội, các tổ chức cơ sở Hiệp hội và hội viên.

5. Khen thưởng và kỷ luật đối với đơn vị trực thuộc Hiệp hội, hội viên và cán bộ, công nhân viên công tác tại cơ quan Hiệp hội. Khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển ngành vận tải tỉnh Kiên Giang.

6. Quyết định những vấn đề về tài chính, tài sản của Hiệp hội trên cơ sở quy định của pháp luật.

7. Được lập quỹ Hiệp hội trên cơ sở hội phí của hội viên; các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ; các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao cho Hiệp hội (nếu có). Kinh phí này phải dành cho hoạt động Hiệp hội theo quy định Điều lệ Hiệp hội, không được chia cho hội viên.

8. Tổ chức làm dịch vụ theo nghề nghiệp của mình và quy định của pháp luật.

Chương III HỘI VIÊN CỦA HIỆP HỘI

Điều 9. Tiêu chuẩn và điều kiện trở thành hội viên

1. *Hội viên chính thức*: Các pháp nhân, cá nhân của Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực: sản xuất, kinh doanh, khoa học, kỹ thuật, dịch vụ... thuộc lĩnh vực

vận tải hoặc liên quan đến vận tải, tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện viết đơn gia nhập hội, có đủ tiêu chuẩn hội viên theo quy định của Điều lệ Hiệp hội.

2. **Hội viên liên kết:** Các đơn vị vận tải có yếu tố nước ngoài (doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài) hoạt động tại Việt Nam, có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, tán thành điều lệ Hiệp hội và tự viết đơn gia nhập Hiệp hội được công nhận là hội viên liên kết.

3. **Hội viên danh dự:** Những công dân, các nhà quản lý khoa học, kỹ thuật và tổ chức pháp nhân có công lao đối với sự nghiệp phát ngành nói chung và Hiệp hội nói riêng được Hiệp hội mời làm hội viên danh dự.

Điều 10. Nhiệm vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Hiệp hội, thực hiện tốt mọi chủ trương kế hoạch công tác của Hiệp hội.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội, đoàn kết hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang ngày càng vững mạnh.

3. Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

4. Tích cực giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất kinh doanh, trao đổi phổ biến kinh nghiệm quản lý cho nhau trong lĩnh vực vận tải.

5. Giữ gìn đạo đức nghề nghiệp, bảo vệ danh dự và phẩm chất của hội viên Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang.

6. Tuyên truyền phát triển hội viên mới.

7. Đóng hội phí đầy đủ theo quy định.

Điều 11. Quyền hạn của hội viên

1. Tham gia các hoạt động do Hiệp hội tổ chức.

2. Được tham dự đại hội, ứng cử và bầu cử vào các cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội. Hội viên liên kết và hội viên danh dự không tham gia bầu cử, ứng cử.

3. Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình các mặt công tác của Hiệp hội theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

4. Được Hiệp hội phổ biến kinh nghiệm sản xuất, bồi dưỡng nghề nghiệp, nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật bằng các hình thức: cung cấp thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, chuyển giao công nghệ, tham quan, khảo sát trong và ngoài nước.

5. Được sự hỗ trợ của Hiệp hội về vật chất, tinh thần trong hoạt động nghề nghiệp của mình theo khả năng của Hiệp hội.

6. Được quyền xin ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể hay không muốn tiếp tục tham gia. Đơn xin ra khỏi Hiệp hội gửi Ban Chấp hành Hiệp hội và được xét trong thời gian quy định. Khi ra khỏi Hiệp hội phải nộp lại thẻ hội viên.

Chương IV TỔ CHỨC CỦA HIỆP HỘI

Điều 12. Tổ chức của Hiệp hội gồm

1. Đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu các hội viên.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Ban Kiểm tra.
5. Các chi hội tại các đơn vị (nếu có).

Điều 13. Đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu và chỉ được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm kỳ đại hội là 05 năm.

4. Ban Chấp hành Hiệp hội có thể triệu tập đại hội bất thường khi có đề nghị của ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội, hoặc ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức yêu cầu, hoặc của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

5. Đại hội Hiệp hội Vận tải Kiên Giang do Ban Chấp hành Hiệp hội Vận tải Kiên Giang triệu tập và quy định số lượng, cơ cấu đại biểu.

6. Đại hội có nhiệm vụ quyết định:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới Hiệp hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hiệp hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra và báo cáo tài chính của Hiệp hội;

d) Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành, bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra của Hiệp hội;

đ) Các nội dung khác (nếu có);

e) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

7. Bầu đại biểu dự Đại hội đại biểu Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam.

8. Quy định về tổ chức và bầu cử:

a) Cơ quan lãnh đạo các cấp đều do bầu cử lập ra;

b) Đại biểu đi dự Đại hội được bầu từ cơ sở lên;

c) Việc bầu cử các cơ quan của Hiệp hội phải đảm bảo tính dân chủ - công khai.

9. Nguyên tắc biểu quyết tại đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội là cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội giữa hai kỳ đại hội. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định và được bầu trực tiếp bằng phiếu kín. Người trúng cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội họp mỗi năm tối thiểu một lần, do Ban Thường vụ triệu tập.

3. Ban Chấp hành Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang có nhiệm vụ:

a) Bầu cử và bãi miễn chức danh lãnh đạo của Hiệp hội gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hiệp hội trong số ủy viên Ban Chấp hành;

b) Xây dựng và kiện toàn tổ chức Hiệp hội; lập cơ quan giúp việc của Ban Chấp hành; Quy định các nguyên tắc, chế độ quản lý tài sản, tài chính của Hiệp hội;

c) Chuẩn bị nội dung, chương trình nghị sự và tài liệu trình Đại hội;

d) Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ;

đ) Xét kết nạp, khai trừ hội viên; thành lập hoặc giải tán các tổ chức cơ sở;

e) Quyết định việc khen thưởng của Hiệp hội và đề nghị lên cấp có thẩm quyền xét khen thưởng những đóng góp phát triển ngành vận tải tỉnh Kiên Giang, đặt biệt là công tác đảm bảo an toàn giao thông;

f) Phê duyệt kế hoạch và các văn bản hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước.

Điều 15. Ban Thường vụ Hiệp hội

1. Ban Thường vụ do Ban Chấp hành Hiệp hội bầu gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và một số ủy viên. Số lượng ủy viên thường vụ do Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định nhưng không quá 1/3 (một phần ba) số ủy viên Ban Chấp hành. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Ban Thường vụ thay mặt Ban Chấp hành Hiệp hội chỉ đạo hoạt động của Hiệp hội giữa 02 kỳ họp và phải báo cáo kiểm điểm công tác trong các kỳ họp của Ban Chấp hành Hiệp hội.

3. Ban Thường vụ họp thường kỳ 06 tháng 01 lần do Chủ tịch triệu tập.

4. Ban Thường vụ Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang có nhiệm vụ:

a) Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội, Nghị quyết các kỳ họp của Ban Chấp hành và các mặt công tác khác của Hiệp hội;

b) Chỉ đạo và quản lý các cơ quan thuộc Hiệp hội và các Ban Chấp hành Chi hội cơ sở;

c) Ký kết văn bản hợp tác với các đối tác trong ngoài, nước (nếu có) trên cơ sở các quy định của Nhà nước và kế hoạch hợp tác đã được Ban Chấp hành thông qua.

Điều 16. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hiệp hội

1. Chủ tịch Hiệp hội.

a) Chủ tịch Hiệp hội là thủ trưởng cơ quan Hiệp hội, là người đại diện của Hiệp hội chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội;

b) Chủ tịch Hiệp hội là người đại diện của Hiệp hội trong các quan hệ đối nội và đối ngoại;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

d) Thay mặt Ban Chấp hành và Ban Thường vụ ký các quyết định về tổ chức và nhân sự; ký các văn bản báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước.

2. Phó Chủ tịch Hiệp hội

a) Các Phó Chủ tịch Hiệp hội là người giúp việc cho Chủ tịch, được Chủ tịch phân công giải quyết từng vấn đề cụ thể;

b) Được Chủ tịch ủy quyền điều hành công việc khi Chủ tịch vắng mặt.

Điều 17. Tổng thư ký Hiệp hội

1. Xây dựng Quy chế hoạt động của Văn phòng, Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Ban Chấp hành Hiệp hội phê duyệt.

2. Đôn đốc các tổ chức cơ sở; các ủy viên Ban Chấp hành thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành và Ban Thường trực Hiệp hội.

3. Định kỳ báo cáo Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Hiệp hội về hoạt động của Hiệp hội, của các tổ chức cơ sở (nếu có).

4. Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hiệp hội.

Điều 18. Các cơ quan thuộc Hiệp hội

1. Các cơ quan thuộc Hiệp hội Vận tải là cơ quan công tác của Ban Chấp hành để triển khai các hoạt động của Hiệp hội và đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Hiệp hội.

2. Bộ máy và nhân sự chính của cơ quan trực thuộc Hiệp hội do các ủy viên Ban Chấp hành đề xuất, thông qua Ban Chấp hành và Chủ tịch Hiệp hội ra quyết định.

3. Các cơ quan trực thuộc bao gồm:

a) Văn phòng Hiệp hội: Là cơ quan giúp việc cho bộ máy lãnh đạo Hiệp hội dưới sự điều hành trực tiếp của Ban Thường vụ Hiệp hội.

b) Các tổ chức tư vấn và dịch vụ vận tải: Do Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang đứng tên thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật và theo Điều lệ do Ban Chấp hành Hiệp hội phê duyệt.

Điều 19. Tổ chức cơ sở Hiệp hội

1. Tổ chức cơ sở của Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang là các Chi hội vận tải và các chi hội liên quan đến hoạt động vận tải trực thuộc được thành lập theo quyết định của Ban Thường vụ Hiệp hội.

2. Chi hội vận tải trực thuộc có nhiệm vụ:

a) Tập hợp, động viên các đơn vị vận tải, cá nhân và tổ chức có liên quan đến hoạt động vận tải, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước, giúp đỡ, hỗ trợ nhau cùng phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình vận chuyển;

b) Tham gia ý kiến tư vấn về chuyên môn với cơ quan liên quan;

c) Các Chi hội vận tải trực thuộc hoạt động tuân thủ nội quy và các quy định của cơ quan mình, Điều lệ Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang và quy định của pháp luật.

Điều 20. Ban Kiểm tra của Hiệp hội

1. Ban Kiểm tra của Hiệp hội do Đại hội bầu.

2. Ban Kiểm tra có 01 trưởng ban và các ủy viên (số lượng ủy viên do Đại hội quyết định). Trưởng ban phải là ủy viên của Ban Chấp hành Hiệp hội. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

3. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Hiệp hội và quy chế hoạt động của Hiệp hội (nếu có);

b) Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội;

c) Kiểm tra tài chính của Hiệp hội;

d) Giải quyết khiếu nại, tố cáo có liên quan;

e) Lập báo cáo những việc có liên quan trình Đại hội và Ban Chấp hành Hiệp hội.

Chương V

TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA HỘI

Điều 21. Tài sản, tài chính của Hội

Tài sản, tài chính của Hiệp hội được lập kế hoạch, khai thác, quản lý và sử dụng tuân thủ chế độ quản lý của Nhà nước.

1. Nguồn thu chính của Hiệp hội gồm:

a) Hội phí của hội viên.

b) Tiền do các hoạt động sản xuất, dịch vụ và các hoạt động khác.

c) Kinh phí tài trợ của Nhà nước (nếu có).

d) Tiền và hiện vật do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ (theo quy định của Nhà nước).

2. Các khoản chi phí gồm:

a) Chi các hoạt động của Hiệp hội.

b) Khen thưởng.

c) Trợ cấp khó khăn và phúc lợi cho hội viên.

d) Chi phụ cấp cho bộ máy cơ quan của Hiệp hội.

đ) Mua sắm tài sản trang thiết bị.

e) Các khoản chi khác.

Điều 22. Hoạt động hành nghề và dịch vụ của tổ chức thuộc Hiệp hội

Các hoạt động hành nghề và dịch vụ của tổ chức thuộc Hiệp hội Vận tải Kiên Giang thực hiện theo chính sách do Nhà nước quy định.

Chương VI KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

1. Các Chi hội và hội viên có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp phát triển ngành vận tải, xây dựng Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng hoặc đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2. Các mức khen thưởng theo quy chế được Ban Chấp hành Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang thông qua.

Điều 24. Kỷ luật

1. Các Chi hội và hội viên vi phạm Điều lệ, bỏ sinh hoạt, không đóng hội phí trong 06 tháng không có lý do, làm tổn hại đến uy tín, danh dự của Hiệp hội, vi phạm pháp luật..., tùy theo mức độ nặng nhẹ, phải chịu các hình thức kỷ luật như: Phê bình, khiển trách, cảnh cáo, xóa tên trong danh sách hội viên hoặc đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức kỷ luật do Ban Thường vụ Hiệp hội quyết định đối với hội viên cá nhân và Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định đối với hội viên tập thể.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Thể thức sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Chỉ có Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang mới có quyền sửa đổi Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được trên 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang gồm 07 Chương, 26 Điều đã được Đại hội đại biểu Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang lần thứ I, nhiệm kỳ (2016 – 2021) thông qua ngày 19 tháng 02 năm 2016 tại Hội trường Bến xe tàu Kiên

Giang và có hiệu lực thi hành được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang phê duyệt.

2. Căn cứ quy định pháp luật về Hiệp hội và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội Vận tải tỉnh Kiên Giang có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.

**TM. BCH HIỆP HỘI VẬN TẢI
CHỦ TỊCH**



Lê Việt Bắc